

*

Số-BC/ĐU
(Dự thảo lần thứ năm)

Thảo Nguyên, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Chính trị Đại hội Đảng bộ phường Thảo Nguyên,
lần I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

**XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CƯỜNG CỐ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ VỮNG
MẠNH; PHÁT HUY VAI TRÒ TRUNG TÂM TRONG LIÊN KẾT PHÁT
TRIỂN VÙNG MỘC CHÂU; ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG
NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH;
ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH; XÂY DỰNG PHƯỜNG THẢO
NGUYÊN TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ DU LỊCH XANH, BỀN VỮNG**

(Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ phường Thảo Nguyên trình Đại
hội Đảng bộ phường Thảo Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030)

Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Thảo Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng của cả đất nước nói chung và tỉnh Sơn La nói riêng: Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thị xã lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)... Đặc biệt đây còn là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu thị trấn Nông Trường Mộc Châu và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của phường Thảo Nguyên, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phần thứ Nhất BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

I- BỐI CẢNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHƯỜNG THẢO NGUYÊN LẦN I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Nhiệm kỳ 2020–2025 diễn ra trong bối cảnh đất nước ta tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa ngày càng sâu rộng, đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với hệ

thống chính trị, nhất là ở cấp cơ sở. Thị xã Mộc Châu (*trước đây*), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Thị ủy, HĐND, UBND thị xã. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các xã, phường (*trước sáp nhập*) đã nêu cao tinh thần đoàn kết, đổi mới, nỗ lực vượt qua khó khăn, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đã đề ra. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, quốc phòng – an ninh được giữ vững, công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, diện mạo đô thị khởi sắc, đời sống của người dân ngày càng được cải thiện. Những thành quả đạt được là tiền đề quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Thảo Nguyên bước vào giai đoạn phát triển mới với tâm thế chủ động, tự tin và trách nhiệm.

Bên cạnh với những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra không ít thách thức về tổ chức, điều hành bộ máy chính quyền địa phương, đòi hỏi cần có sự sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển mới. Trên cơ sở các chủ trương lớn của Đảng và các nghị quyết, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, các ngành, mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã được kiện toàn, chuyển đổi từ mô hình ba cấp hành chính sang mô hình hai cấp, từng bước xây dựng chính quyền hiện đại, gần dân, sát dân và phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

Đại hội Đảng bộ phường Thảo Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra trong bối cảnh có nhiều chuyển biến lớn về tổ chức hành chính và phương thức quản lý ở địa phương. Đây là dấu mốc quan trọng khẳng định vai trò “*phường trung tâm*”; thể hiện quyết tâm đổi mới, thích ứng nhanh với yêu cầu xây dựng đô thị hiện đại, văn minh. Đại hội không chỉ có ý nghĩa tổng kết chặng đường phát triển nhiệm kỳ qua, mà còn đề ra phương hướng, mục tiêu phát triển phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương mới, đồng thời phát huy vai trò của Đảng trong lãnh đạo, định hướng toàn diện công cuộc phát triển địa phương. Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, nhất là đổi mới tổ chức bộ máy và xây dựng nền hành chính phục vụ, Đại hội Đảng bộ phường là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng có ý nghĩa chính trị và thực tiễn sâu sắc, Đây là dịp để phát huy dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm của toàn Đảng bộ trong việc quyết định những vấn đề lớn, mang tính định hướng, nhằm xây dựng, phát huy vai trò trung tâm trong liên kết vùng, đưa phường Thảo Nguyên trở thành một đô thị xanh, hiện đại, đậm bản sắc và phát triển bền vững.

II- KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM CỦA PHƯỜNG THẢO NGUYÊN

1. Khái quát chung

Phường Thảo Nguyên (mới) được thành lập theo Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành có diện tích tự nhiên là 53,09 km², quy mô dân số là 22.479 người, trong đó người dân tộc thiểu số là 5.834 người (chiếm 25,9%). trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 02 phường:

Phường Thảo Nguyên (cũ) và phường Cờ Đỏ (cũ), lấy tên là phường Thảo Nguyên.

Đảng bộ Phường Thảo Nguyên có 37 chi, đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc *(trong đó có 17 chi, đảng bộ cơ sở và 20 Chi bộ trực thuộc)* với 1.616 đảng viên, trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thảo Nguyên nhiệm kỳ 2025 - 2030 được chỉ định theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp. Tổng số Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 09 đồng chí; Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ gồm 21 đồng chí, trong đó: Nữ 08 đồng chí chiếm tỷ lệ nữ chiếm 38%; Số lượng cấp ủy trẻ dưới 42 tuổi gồm 09 đồng chí chiếm 42.8%; Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đạt 100% *(trong đó có 12 đồng chí trình độ sau đại học, chiếm 57,1%)*; Trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đạt 100% *(trong đó có 12 đồng chí trình độ Cao cấp lý luận, chiếm 57,1%)*.

2. Đặc điểm tự nhiên

Nằm ở trung tâm, là một trong những vùng kinh tế động lực của khu vực thị xã Mộc Châu (cũ). Với vị trí địa lý thuận lợi, phường Thảo Nguyên có vai trò là trung tâm kinh tế – văn hóa – xã hội. Phường tiếp giáp với các đơn vị hành chính: Phường Mộc Châu, phường Mộc Sơn, phường Vân Sơn, xã Đoàn Kết và xã Tân Yên. Phường Thảo Nguyên nằm trên trục Quốc lộ 6 là tuyến giao thông huyết mạch nối Hà Nội với Sơn La, Điện Biên. Đây là điều kiện thuận lợi để giao thương, kết nối vùng và phát triển dịch vụ, du lịch.

Có quy mô dân số đông so với các đơn vị hành chính cấp xã trong khu vực, với mật độ dân cư phân bố tương đối đồng đều tại các tổ dân phố. Dân cư chủ yếu sinh sống bằng hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất nông nghiệp và công nhân lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã... Cơ cấu dân cư đa dạng, gồm nhiều dân tộc anh em cùng chung sống, trong đó có các dân tộc chính như: Dân tộc Kinh, Thái, Mông, Dao, Mường... Tỷ lệ người dân có trình độ học vấn, nhận thức xã hội và ý thức pháp luật tương đối cao. Đồng bào các dân tộc có tinh thần đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bản sắc văn hóa dân tộc được gìn giữ và phát huy thông qua các lễ hội truyền thống, ẩm thực, trang phục và phong tục tập quán.

Được thiên nhiên ưu đãi với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và sinh thái đặc thù, mang lại nhiều lợi thế trong phát triển kinh tế tổng hợp. Địa hình chủ yếu là cao nguyên, xen kẽ đồi núi thấp và thung lũng, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, xây dựng các mô hình nông trại, trang trại, khu nghỉ dưỡng sinh thái. Khí hậu mát mẻ quanh năm, mang tính chất cận ôn đới, thuận lợi cho phát triển cây ăn quả ôn đới, hoa, rau sạch và vật nuôi có giá trị cao. Đất đai có độ phì cao, thích hợp để trồng chè, mận hậu, dâu tây, hoa lan, rau màu và cây dược liệu, đây là điều kiện quan trọng để xây dựng vùng chuyên canh nông sản chất lượng cao. Một số khu vực có rừng và thảm thực vật tự nhiên, tạo cảnh quan hấp dẫn phục vụ phát

triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, chống xói mòn, lũ quét.

3. Đặc điểm về lịch sử, văn hóa

Phường Thảo Nguyên là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng. Trước khi trở thành đơn vị hành chính cấp phường, địa bàn Thảo Nguyên vốn là trung tâm kinh tế - văn hóa của thị xã Mộc Châu cũ. Trong suốt lịch sử phát triển, Nhân dân các dân tộc trên địa bàn luôn đoàn kết, kiên cường trong kháng chiến chống thực dân, đế quốc, đóng góp tích cực vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Trong thời kỳ đổi mới, nhân dân phường Thảo Nguyên đã chủ động nắm bắt cơ hội, vươn lên phát triển kinh tế, giữ gìn trật tự xã hội, xây dựng nếp sống văn minh, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Phường Thảo Nguyên là nơi hội tụ, giao thoa văn hóa của nhiều dân tộc thiểu số sinh sống lâu đời như Thái, Mông, Dao, Mường.... cùng với dân tộc Kinh di cư từ vùng đồng bằng. Chính sự đa dạng này đã tạo nên một không gian văn hóa phong phú, độc đáo và mang đậm bản sắc vùng cao Tây Bắc. Đồng bào Thái nổi bật với các lễ hội truyền thống như Lễ hội Xên bản - Xên Mường, Lễ hội hoa ban, nghệ thuật múa xòe, âm thực truyền thống, trang phục thổ cẩm, nhà sàn, và phong tục cưới hỏi đặc sắc; đồng bào dân tộc Mông với các lễ hội mùa xuân, tết cổ truyền, kỹ thuật thêu thổ cẩm, khèn Mông, chợ phiên vùng cao; đồng bào dân tộc Dao, dân tộc Mường và dân tộc Kinh mang đến các giá trị văn hóa trung du - đồng bằng, tạo nên sự hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại. Các giá trị văn hóa truyền thống được duy trì thông qua các hội thi, ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc, các câu lạc bộ dân ca dân vũ, hoạt động văn nghệ quần chúng, xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa. Đây là nền tảng tinh thần quan trọng để xây dựng đời sống văn hóa mới trên địa bàn.

Trên địa bàn phường Thảo Nguyên có nhiều địa điểm văn hóa, công trình lịch sử - tâm linh tiêu biểu gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Mộc Châu: Các tuyến phố văn hóa, công viên cây xanh, khu di tích và tượng đài lịch sử. Các điểm du lịch cộng đồng, homestay, không gian văn hóa dân tộc... đang được hình thành và phát triển gắn với bảo tồn sinh thái và xây dựng đô thị văn minh.

4. Về Kinh tế - Xã hội

Kinh tế tiếp tục được duy trì ổn định, đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, tạo tiền đề vững chắc cho việc sáp nhập và thành lập phường Thảo Nguyên mới theo mô hình chính quyền hai cấp. cụ thể:

4.1. Về kinh tế và phát triển đô thị

Thế mạnh là phát triển thương mại - dịch vụ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và du lịch cộng đồng gắn với bản sắc dân tộc. Đã hình thành các mô hình homestay, nhà vườn sinh thái, chợ trung tâm hoạt động hiệu quả, du lịch.

Hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng thương mại - dịch vụ từng bước được đầu tư. Một số tuyến phố, nhà văn hóa, công trình phúc lợi dân sinh được nâng cấp, đáp ứng nhu cầu dân cư trong quá trình đô thị hóa nhanh. Công tác chỉnh trang đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, chiếu sáng công cộng được duy trì thường xuyên, tạo diện mạo đô thị ngày càng khang trang, sạch đẹp.

4.2. Văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế

Đời sống nhân dân cơ bản ổn định. Người dân chủ yếu sống bằng kinh doanh, dịch vụ, lao động trong hợp tác xã, doanh nghiệp hoặc sản xuất nông nghiệp ven đô, tỷ lệ hộ nghèo còn 0.27 %.

Y tế, giáo dục được quan tâm, Trên địa bàn có 6/6 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt tỷ lệ 100%); Có 01 bệnh viện Đa khoa và 01 trạm y tế với tổng số 81 Y, bác sĩ.

Các hoạt động văn hóa, thể thao, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được tổ chức sôi nổi tại tổ dân phố, góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết và xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

4.3. Quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội

Tình hình an ninh chính trị – trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Công tác quốc phòng địa phương được đảm bảo, huấn luyện dân quân, trực sẵn sàng chiến đấu đúng kế hoạch, không để xảy ra điểm nóng về đất đai, ma túy, tôn giáo hay khiếu kiện đông người. Lực lượng công an, dân quân chủ động nắm chắc địa bàn, xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh.

5. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ từ khi thành lập phường của Đảng bộ phường Thảo Nguyên đến nay

Ngay sau khi thành lập Đảng ủy phường Thảo Nguyên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy và ban hành 85 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

Đảng ủy - HĐND - UBND phường Thảo Nguyên đã tổ chức 18 cuộc họp, hội nghị (trong đó: 03 cuộc họp Thường trực Đảng ủy phường; 03 Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy phường; 03 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ phường; 01 Phiên họp thứ nhất Thường trực HĐND phường; 01 Kỳ họp thứ nhất HĐND phường; 01 Phiên họp thứ nhất UBND phường; 01 Hội nghị trực tuyến sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; 01 Lễ công bố các quyết định về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ phường Thảo Nguyên; 01 Kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất HĐND phường; 01 cuộc họp Tổ biên tập Văn kiện Đại hội Đảng bộ phường; 01 cuộc họp tập thể Lãnh đạo UBND phường; 01 cuộc họp Thường trực Đảng ủy làm việc với Bí thư các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

6. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

6.1. Thuận lợi

Phường Thảo Nguyên có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển toàn diện. với những lợi thế nổi bật về vị trí trung tâm, khí hậu đặc trưng và tài nguyên tự

nhiên phong phú, phường Thảo Nguyên có nhiều tiềm năng phát triển bền vững trên nhiều lĩnh vực, có điều kiện để quy hoạch mở rộng không gian đô thị, xây dựng hệ thống hạ tầng hiện đại, phát triển nhà ở, dịch vụ và chỉnh trang đô thị văn minh.

Việc chuyển sang mô hình chính quyền hai cấp mở ra cơ hội đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh là yếu tố thuận lợi để phường phát triển ổn định, bền vững.

6.2 Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, quá trình thành lập phường Thảo Nguyên mới cũng gặp không ít khó khăn, thách thức:

- Khó khăn chung của đơn vị mới thành lập: cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu (trụ sở phường cũ chưa đáp ứng được với số lượng biên chế hiện có, phải ghép nhiều cán bộ, công chức/ phòng).

- Với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nhiều quy định mới, con người mới nên việc nghiên cứu, tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện còn nhiều lúng túng.

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội tuy đã có bước phát triển, song vẫn còn thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu của một đơn vị hành chính đô thị hiện đại. Nhiều khu dân cư mới hình thành chưa có quy hoạch chi tiết, thiếu các thiết chế văn hóa, thiết chế công cộng, trường học, trạm y tế đạt chuẩn.

- Quy mô dân số lớn, tốc độ đô thị hóa nhanh làm gia tăng áp lực lên công tác quản lý đất đai, xây dựng, môi trường, an sinh xã hội và dịch vụ công. Việc sáp nhập đơn vị hành chính có thể phát sinh chong chéo trong quản lý địa bàn nếu không được điều phối hiệu quả.

Phần thứ hai

KHÁI QUÁT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2020-2025

I- NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về thực hiện các khâu đột phá

1.1. Về thực hiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2020 - 2025: Đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, thâm canh, tăng năng suất, khai thác và phát huy lợi thế gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; giá trị sản xuất trên 01 ha đất canh tác đến nay đạt 365 triệu đồng/ha. Phối hợp vận động thành lập mới 03 Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Duy trì và phát triển nông nghiệp hiệu quả theo hướng nông nghiệp xanh, ứng dụng sử dụng hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp, ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp, xây dựng 22 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên.

1.2. Về huy động nguồn lực xây dựng thiết chế văn hóa và hạ tầng đô thị: Trong nhiệm kỳ đã huy động các nguồn lực tập trung xây dựng mới 09 nhà văn

hóa tiêu khu, nâng cấp và cải tạo nhà văn hóa thị trấn và 04 nhà văn hóa tiêu khu. Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cá nhân, nhân dân các tiêu khu triển khai lắp đặt được 53 tuyến điện chiếu sáng đường ngõ, xóm có tổng chiều dài 36,61 km với tổng mức đầu tư do Nhân dân đóng góp là 3.358.000.000 đồng. Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình hiến đất và tài sản trên đất để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng 03 tuyến đường trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện cụ thể đối với từng lĩnh vực

2.1. Về phát triển kinh tế

Tập trung lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ phát triển kinh tế; vận động nhân dân tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, thâm canh cây trồng; đẩy mạnh phát triển sản xuất, từng bước mở rộng vùng sản xuất rau, hoa, quả có chất lượng, giá trị kinh tế cao; tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế liên kết với các hộ nông dân đầu tư phát triển sản xuất, góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, tăng giá trị sản xuất trên diện tích đất canh tác; giá trị sản xuất trên 1 ha đất canh tác năm 2024 đạt 365 triệu đồng/ha, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ X đã đề ra, thực hiện có hiệu quả chương trình chuyển đổi cây trên đất dốc thay thế cây lương thực 130 ha, đạt 104%; Diện tích rau, củ, quả an toàn đạt 462 ha, đạt 115,5 %.

Thương mại - dịch vụ tiểu thủ công nghiệp phát triển cả về quy mô và chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế của thị trấn. Tính từ đầu nhiệm kỳ đến nay có trên địa bàn thị trấn có 299 nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; 07 khách sạn, 126 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, 01 chợ dân sinh, 01 quỹ tín dụng nhân dân, 06 chi nhánh ngân hàng thương mại, với sự tham gia của 108 doanh nghiệp, 29 Hợp tác xã. Tập trung phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, ứng dụng khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đem lại thu nhập cao cho người dân. Tổng đàn trâu, bò (trừ bò sữa) 2.500 con; đàn lợn trên 2 tháng tuổi 8.000 con; đàn gia cầm 160.000 con; diện tích nuôi trồng thủy sản 12 ha.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ 3.743,5 ha rừng tự nhiên hiện có, tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn thị trấn đạt 40%.

Phát triển du lịch theo hướng tập trung khai thác tiềm năng tự nhiên, văn hóa dân tộc, có các điểm du lịch nổi bật như: Phố đi bộ, du lịch cộng đồng (HTX Nà Ka, Quyết Thanh...), đồng thời phát triển các sản phẩm OCOP gắn du lịch và tổ chức hiệu quả các lễ hội truyền thống.

Công tác quản lý, điều hành tài chính, ngân sách được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Tổng thu ngân sách trong nhiệm kỳ đạt 79,58 tỷ đồng, trong đó, thu trên địa bàn đạt 42,06 tỷ đồng. Chi ngân sách được điều hành theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước, đảm bảo kế hoạch, tiết kiệm trong

chi quản lý hành chính, giữ vững cân đối ngân sách, đáp ứng được cơ bản các nhu cầu chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên, chi ngân sách trong nhiệm kỳ đạt 51,08 tỷ đồng.

Các công trình đường giao thông nội thị, hệ thống điện chiếu sáng đô thị, hạ tầng viễn thông, hạ tầng thương mại, dịch vụ được quan tâm đầu tư. Trong 5 năm đã huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng 82 công trình, với tổng mức đầu tư 242,74 tỷ đồng; số công trình do UBND thị trấn làm chủ đầu tư 14 công trình, với tổng mức đầu tư 15,5 tỷ đồng. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, vận động Nhân dân và doanh nghiệp tham gia đóng góp xây dựng trên 7 km đường giao thông. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng được tăng cường và có chuyển biến tích cực.

2.2. Văn hóa - Xã hội

Giáo dục và đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hàng năm đạt 100%; Tiếp tục duy trì thị trấn đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Văn hóa, thể thao đạt được đẩy mạnh. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tiếp tục phát triển sâu rộng. Các thiết chế văn hoá từ thị trấn đến các tiểu khu từng bước củng cố, xây dựng và hoàn thiện.

Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 7,7%.

Công tác xóa đói, giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 0,13%, tỷ lệ hộ cận nghèo giảm xuống còn 0,08%. Tuyên truyền, vận động các nhà hảo tâm chung tay cùng nhân dân xóa 18 nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn với tổng số tiền ủng hộ 1.066.000.000 đồng.

2.3. Quốc phòng - An ninh

Tập trung xây dựng lực lượng dân quân thị trấn vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu cao, kịp thời xử lý các tình huống; thường xuyên củng cố, biên chế lực lượng dân quân đảm bảo tỷ lệ 0,7% dân số; số đảng viên trong lực lượng dân quân đạt tỷ lệ 23,07%; đảng viên trong lực lượng dự bị động viên đạt tỷ lệ 24,48%.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được đảm bảo, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời ngay từ cơ sở các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, không để xảy ra “điểm nóng”; triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, cuộc vận động toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; kiểm chế, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi được tệ nạn ma túy, hạn chế việc phát sinh người nghiện mới; số người tái nghiện tiếp tục được kiểm soát; các đối tượng liên quan đến tệ nạn ma túy đã cơ bản được triệt xóa, trong nhiệm kỳ đã đấu tranh, triệt phá được 69 vụ, 76 đối tượng liên quan đến ma túy; thực hiện tốt công tác quản lý 56 đối tượng liên quan đến ma túy đang có mặt tại địa phương; thu hồi 56 khẩu súng săn, súng tự chế; 07 thanh kiếm; 01 quả lựu đạn; 85 hộp pháo diêm.

3. Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

3.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

Không ngừng đổi mới trong việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị với giáo dục pháp luật; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo các chuyên đề hàng năm gắn với việc phát huy ưu điểm khắc phục những hạn chế, khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng, ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, góp phần củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

3.2. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

Thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa, hàng năm; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, khiếu nại và xem xét xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm đúng quy định; trong nhiệm kỳ các cấp ủy đã kiểm tra theo Điều 30, Điều lệ Đảng đối với 11 tổ chức đảng, 247 đảng viên (trong đó: Đảng ủy thị trấn đã tiến hành kiểm tra đối với 05 chi bộ và 02 đảng viên, Chi bộ trực thuộc kiểm tra 245 đảng viên, Ủy ban Kiểm tra đảng ủy tiến hành kiểm tra đối với 6 chi bộ); Giám sát đối với 11 tổ chức đảng, 287 đảng viên (trong đó: Đảng ủy thị trấn giám sát đối với 04 chi bộ và 02 đảng viên, Chi bộ trực thuộc giám sát 285 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra đảng ủy giám sát 7 chi bộ). Thi hành kỷ luật tổng số 27 đảng viên (trong đó: Ban Thường vụ đảng ủy thi hành kỷ luật 01 đảng viên; chi bộ thi hành kỷ luật 26 đảng viên). Qua kiểm tra, giám sát đã giúp tổ chức Đảng và đảng viên phát huy ưu điểm, kịp thời khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thị trấn.

3.3. Công tác dân vận

Công tác dân vận của Đảng tiếp tục được đổi mới, cấp ủy, chính quyền thị trấn luôn quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2018 về *“Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*; Nghị quyết Trung ương 4 (NQTW4) khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hương ước, quy ước của tiểu khu; chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đồng thời triển khai, thực hiện tốt nội dung bản cam kết *“5 có, 5 không”* trong đồng bào dân tộc Mông; triển khai và phát động phong trào thi đua *“Dân vận khéo”*, *“Năm dân vận của chính quyền”*, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chính quyền.

3.4. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

Tập trung lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND thị trấn, thực hiện tốt chức năng là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương, luôn thể hiện tốt vai trò người đại biểu đại diện cho ý chí và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và bầu cử Tiểu khu trưởng các tiểu khu nhiệm kỳ 2023 - 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2027; Thực hiện tốt quy chế hoạt động, tổ chức thành công 9 kỳ họp định kỳ, 7 kỳ họp bất thường theo quy định.

Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện nghiêm quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được duy trì thường xuyên theo đúng quy định. Trong nhiệm kỳ Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND đã tiếp nhận và giải quyết 182 đơn, trong đó: 03 đơn khiếu nại, 179 đơn kiến nghị phản ánh, nội dung đơn chủ yếu liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, môi trường; Tổ chức 08 cuộc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; Ban lãnh đạo và nhân dân các tiểu khu trên địa bàn thị trấn với tổng số 695 lượt người tham gia.

Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến nhân dân vào Đề án thành lập thị xã Mộc Châu và thành lập các phường, xã thuộc thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Kết quả có 99,95% cử tri nhất trí thành lập Thị xã Mộc Châu và 99,80% cử tri nhất trí điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thị trấn Nông Trường Mộc Châu.

3.5. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

Không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đoàn kết, tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; phát huy tốt vai trò làm nòng cốt trong việc vận động nhân dân thực hiện các phong trào, các cuộc vận động ở địa bàn dân cư; lãnh đạo thành công Đại hội hết nhiệm kỳ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thị trấn. Chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

do Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng phát động không ngừng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

II- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X, Đảng bộ thị trấn đã cơ bản hoàn thành 19/21 chỉ tiêu đề ra, kinh tế phát triển khá, các nguồn lực được huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả; văn hoá xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; an ninh trật tự được đảm bảo; đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện, bộ mặt đô thị có nhiều khởi sắc. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, phát huy đoàn kết các dân tộc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy Thị trấn đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực, đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện. Kinh tế phát triển theo đúng định hướng đô thị, nhiều chỉ tiêu về thu ngân sách, an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Hạ tầng đô thị được đầu tư, chỉnh trang, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, năng lực lãnh đạo, hiệu lực quản lý ngày càng nâng cao; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Trong bối cảnh chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, thiên tai và biến động kinh tế, Đảng bộ phường vẫn giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự và trật tự đô thị, thể hiện bản lĩnh và năng lực điều hành linh hoạt, hiệu quả.

2. Hạn chế, khuyết điểm

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chỉ tiêu về kinh tế - xã hội còn có mặt hạn chế 2/21 chỉ tiêu không đạt (*Chỉ tiêu dân số tham gia bảo hiểm y tế; Chỉ tiêu về tỷ lệ các trường hợp vi phạm về quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng được phát hiện và xử lý theo thẩm quyền*). Sự phát triển kinh tế xã hội ở một số mặt, lĩnh vực chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. công tác quản lý quy hoạch đất đai, trật tự xây dựng vẫn còn tình trạng vi phạm, kết quả xử lý chưa thực sự triệt để.

1.2. Công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp cơ sở chất lượng chưa cao. Công tác nắm nắm tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của hội viên có lúc, có nơi chưa kịp thời. Lãnh đạo tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước ở một số nơi còn hình thức, chưa tạo nên sự chuyển biến mạnh mẽ trong đời sống nhân dân.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Chủ quan

-Công tác lãnh đạo, chỉ đạo có nội dung chưa hiệu lực, hiệu quả, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, có lúc, có nơi còn thiếu sâu sát, thiếu chủ động; chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện, truy kích công việc dẫn đến chất lượng điều hành, giải quyết công việc chưa hiệu quả, khó khăn, vướng mắc chậm được tháo gỡ, đặc biệt trong công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng, tài nguyên khoáng sản và quản lý du lịch.

3.2. Khách quan

Trong nhiệm kỳ qua, tình hình thiên tai (*hạn hán, sương muối, rét đậm, rét hại, mưa đá, gió lốc, bão lũ...*), dịch bệnh diễn biến rất phức tạp (*đặc biệt là dịch Covid-19*) ảnh hưởng toàn diện đến tất cả mọi mặt đời sống của nhân dân.

Do địa bàn rộng, dân cư đông; nguồn gốc sử dụng đất không rõ ràng, nhất là đối với các diện tích do các nông, lâm trường bàn giao về cho địa phương quản lý, gây khó khăn cho công tác quản lý đất đai, xây dựng, môi trường...

Chính sách pháp luật trên một số lĩnh vực còn chưa đồng bộ, chặt chẽ; việc ban hành các văn bản hướng dẫn đôi khi chưa kịp thời hoặc hướng dẫn chưa rõ ràng dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện.

Phần thứ ba

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG BỘ PHƯỜNG

NHIỆM KỲ 2025 – 2030

A- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Giai đoạn 2025–2030 diễn ra trong bối cảnh đất nước tiếp tục phát triển mạnh mẽ, ổn định và hội nhập sâu rộng. Sau hơn 40 năm đổi mới, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng được hoàn thiện và vận hành đầy đủ, hiệu quả hơn. Cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch theo hướng hiện đại, xanh và số hóa. Quốc phòng – an ninh tiếp tục được tăng cường, bảo đảm vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước tiếp tục được củng cố; vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Công tác cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đang được triển khai quyết liệt, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương.

Đây là thời điểm quan trọng, mở ra kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, với những thời cơ to lớn và yêu cầu cấp thiết về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững và bao trùm. Đối với tỉnh Sơn La, việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã xác định rõ mục tiêu: phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá của vùng trung du và miền núi phía Bắc, với trọng tâm là phát triển kinh tế xanh, kinh tế du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, đô thị bền vững và chuyển đổi số.

Đặc biệt, các dự án động lực cấp vùng như tuyến cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu, cùng với việc Mộc Châu được công nhận là Khu du lịch quốc gia, sẽ tạo ra xung lực mạnh mẽ thúc đẩy tăng trưởng, đầu tư, thương mại – dịch vụ và liên kết vùng. Đây là cơ hội lớn để phường Thảo Nguyên phát huy vai trò trung tâm đô thị động lực, khai thác tối đa tiềm năng về vị trí địa lý, cảnh quan sinh thái, bản sắc văn hóa dân tộc và nguồn nhân lực chất lượng, từng bước xây dựng trở thành đô thị du lịch hiện đại, sinh thái, thông minh và đáng sống, có năng lực cạnh tranh trong khu vực trung du – miền núi phía Bắc.

Tuy nhiên, bên cạnh những thời cơ và thuận lợi, quá trình phát triển của phường Thảo Nguyên cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: (1) Nguồn lực đầu tư cho phát triển đô thị còn hạn chế, trong khi nhu cầu về hạ tầng kỹ thuật – xã hội, chỉnh trang đô thị, nhà ở, giao thông, cấp nước sạch, xử lý nước thải, chiếu sáng... ngày càng tăng cao. (2) Phát triển nông nghiệp, tuy có tiềm năng nhưng vẫn phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết, khí hậu, giá cả thị trường và chưa hình thành được chuỗi giá trị bền vững. (3) Cơ sở hạ tầng hiện hữu chưa đáp ứng yêu cầu của đô thị, còn thiếu đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng tại các tổ dân phố vùng cao, vùng chuyển tiếp giữa đô thị – nông thôn. (4) Chuyển đổi mô hình tổ chức hành chính sang chính quyền hai cấp đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức phải nâng cao năng lực quản trị, thích ứng với yêu cầu mới về thẩm quyền, trách nhiệm và phương thức điều hành. (5) An sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân tiếp tục là thách thức lớn, nhất là trong bối cảnh áp lực đô thị hóa và phân hóa giàu nghèo gia tăng. (6) Tình hình tệ nạn xã hội, ô nhiễm môi trường, vi phạm trật tự xây dựng, mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng dân cư... có xu hướng phức tạp hơn, đòi hỏi phải có giải pháp quản lý hiệu quả, chủ động và linh hoạt.

Từ bối cảnh nêu trên, đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với Đảng bộ phường Thảo Nguyên trong nhiệm kỳ tới là phải nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; phát huy vai trò của hệ thống chính trị; huy động tối đa mọi nguồn lực xã hội; khai thác hiệu quả các lợi thế tự nhiên – xã hội; đồng thời chủ động thích ứng với xu thế phát triển chung, đảm bảo phát triển nhanh, bền vững, toàn diện và hài hòa giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường và quốc phòng – an ninh.

B- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

I. MỤC TIÊU

Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, giao thông, dịch vụ và cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, ưu tiên hoàn thiện hệ thống giao thông kết nối vùng, hạ tầng du lịch, hoàn thiện các tiêu chí của Khu du lịch quốc gia Mộc Châu và từng bước hình thành trung tâm du lịch sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng chất lượng cao vùng Tây Bắc. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sức lan tỏa cho các lĩnh vực khác; đẩy mạnh thu hút đầu tư chiến lược, nhất là vào hạ tầng kết nối liên vùng, khu vực cửa khẩu Lóng Sập và trung tâm chế biến nông sản gắn với thương hiệu Mộc Châu. Song song, tiếp tục phát triển nông nghiệp

công nghệ cao, hữu cơ, lâm nghiệp bền vững và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm đặc trưng.

Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, phát huy vai trò trung tâm trong liên kết phát triển vùng Mộc Châu. Xây dựng phường Thảo Nguyên là hạt nhân dịch vụ – đô thị – du lịch của khu du lịch Quốc gia Mộc Châu theo hướng đô thị du lịch xanh và bền vững. Tập trung khai thác hiệu quả các tiềm năng về đất đai, văn hóa, con người và tài nguyên thiên nhiên; huy động đa dạng nguồn lực đầu tư; phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, kết nối liên vùng. Nâng cao năng lực quản trị chính quyền đô thị hai cấp; Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và giải quyết thủ tục hành chính, Đẩy mạnh phát triển văn hóa – xã hội, bảo vệ môi trường đảm bảo an ninh – quốc phòng và ổn định xã hội từng bước nâng cao chất lượng đời sống cho nhân dân.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu liên kết vùng

(1) Liên kết phát triển kinh tế du lịch:

- Phần đầu đến năm 2030, tổng lượt khách du lịch đến địa bàn đạt 6,25 triệu lượt khách/năm, toàn khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

- Doanh thu xã hội từ hoạt động du lịch đạt trên 5.594 tỷ đồng, tổng doanh thu du lịch của toàn khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

- Tỷ lệ khách du lịch lưu trú đạt trên 70% tổng số lượt khách, duy trì vai trò là trung tâm lưu trú – dịch vụ – nghỉ dưỡng của vùng lõi du lịch.

(2) Liên kết vùng trong phát triển nông nghiệp

- Duy trì và phát triển chuỗi liên kết trong phát triển vùng nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi cho bò sữa theo hướng tập trung phần đầu phát triển diện tích trồng ngô sinh khối đến 2030 khoảng 4.000ha, tương đương sản lượng 150.000 tấn (hiện tại 2.150ha, sản lượng hiện tại đạt khoảng 75.000 tấn).

- Xây dựng và tổ chức thực hiện, đến năm 2030 hoàn thành đề án di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định.

(3) Liên kết, phát triển đô thị

- Hoàn thành 100% các đồ án quy hoạch có tính chất chuyên ngành theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện hoàn thành 100% các phương án sử dụng đất có nguồn gốc từ nông lâm trường.

- Hoàn thành 100% hệ thống hạ tầng giao thông kết nối với cao tốc đến các đô thị trong vùng theo quy hoạch.

(4) Lĩnh vực phát triển văn hóa, xã hội

- Duy trì tổ chức thường niên và phát triển các hoạt động Tuần Văn hóa – Du lịch Mộc Châu ngày càng đa dạng, đặc sắc.

- Có ít nhất 01 cơ sở y tế chất lượng cao cung cấp dịch vụ khám - chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân và khách du lịch trên địa bàn Khu du lịch quốc gia Mộc Châu và vùng lân cận.

- Tập trung phát triển mạng lưới y tế, phấn đấu đến 2030 toàn vùng đạt 10 bác sĩ/1 vạn dân.

2. Chỉ tiêu của phường Thảo Nguyên

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm (7-8%).

(2) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu (đối với xã, phường có hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản). Chè chất lượng cao: 800 – 1.000 tấn/năm; Rau, hoa ôn đới (sản xuất công nghệ cao): 300 – 500 tấn/năm; Bò sữa: duy trì ổn định 12.000 - 13.000 con; Mận hậu duy trì khoảng 300 tấn /năm.

(3) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (đối với xã, phường có hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản). Duy trì số hộ tham gia hoạt động nông, lâm, thủy sản khoảng 1.271 hộ; số lao động kinh tế cá thể trong nông lâm thủy sản khoảng 2.288 người.

(4) Tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng, chứng chỉ đạt từ 40% trở lên.

(5) Tỷ lệ che phủ rừng (*kể cả cây phân tán và cây ăn quả trên đất dốc*): Duy trì ổn định ở mức 39,27%% diện tích đất tự nhiên toàn phường (*Bao gồm rừng sản xuất, cây ăn quả thân gỗ như mận, hồng, đào và cây phân tán quy đổi*).

(6) Thành lập mới doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn giai đoạn 2025-2030: 30 doanh nghiệp.

(7) Hoàn thành trên 10km mở rộng đường giao thông khu vực nội thị theo hình thức “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ”.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (15 chỉ tiêu):

(8) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt 76 triệu đồng/người/năm.

(9) Duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%.

(10) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 0,18%.

(11) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

(12) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(13) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(14) Hằng năm 100% Thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết kịp thời, đúng quy định.

(15) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt 1,5%.

(16) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 90%.

(17) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 99,42%. Tỷ lệ phân loại rác thải tại nguồn đạt 90%.

(18) Tỷ lệ tổ dân phố có thiết chế văn hóa hoạt động thường xuyên, hiệu quả đạt 100%; Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" đạt 98.5%.

(19) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” đạt 95%.

(20) Tỷ lệ tổ dân phố, cơ quan đơn vị không ma túy đạt từ 77,2% trở lên.

(21) Tỷ lệ Nhà văn hóa tổ dân phố đạt chuẩn theo quy định là 85%.

(22) Tỷ lệ tổ dân phố có hoạt động CLB học tập suốt đời hoặc mô hình văn hóa cộng đồng đạt 100%.

2.3. Chỉ tiêu xây dựng đảng, củng cố hệ thống chính trị (05 chỉ tiêu)

(23) Chỉ tiêu về Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên: Hằng năm, có từ 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(24) Chỉ tiêu về Phát triển đảng viên mới: Phấn đấu kết nạp: 70 đảng viên trở lên trong nhiệm kỳ 2025-2030.

(25) Chỉ tiêu về nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ tổ dân phố: Hằng năm 100% bí thư chi bộ, tổ dân phố và trưởng ban công tác Mặt trận ở các tổ dân phố được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận, Mặt trận và bồi dưỡng lý luận chính trị.

(26) Chỉ tiêu về củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở: 100% các tổ chức chính trị - xã hội phường (Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(27) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 95% cán bộ, công chức phường được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

III. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Nâng cao chất lượng quản trị đô thị đáp ứng yêu cầu phát triển, tập trung giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân đảm bảo đúng, đủ và kịp thời.

2. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý địa bàn và khám chữa bệnh cho nhân dân (*ưu tiên phát triển mạng lưới bác sĩ gia đình, quản lý bệnh án điện tử*).

3. Xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại; ưu tiên phát triển hệ thống hạ tầng giao thông kết nối cao tốc đến các đô thị theo quy hoạch; đầu tư và hình thành thiết chế văn hóa – thể thao cấp vùng (*Sân vận động, Khu liên hợp thể thao*); Tập trung huy động nguồn lực, sự đồng thuận của nhân dân để thực hiện chủ trương mở rộng các tuyến đường giao thông nội thị theo hình thức “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ”.

4. Tập trung phát triển kinh tế du lịch, trong đó khuyến khích hỗ trợ phát triển các mô hình du lịch sinh thái để phát huy tiềm năng về cảnh quan gắn với nông nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, theo hình thức sử dụng đất kết hợp đa mục đích.

C- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh

1.1. Thực hiện sắp xếp bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ.

1.2. Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng theo Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với thực hiện các quy định về nêu gương, quy định về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong tình hình mới theo Quy định 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác. nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; Nắm bắt tình hình dư luận, định hướng thông tin kịp thời, nhất là trên không gian mạng.

1.3. *Xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức, cán bộ*

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, của tỉnh về công tác tổ chức, cán bộ. Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức,

nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức và hành động trong tổ chức thực hiện. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

1.4. Tăng cường xây dựng tổ chức Đảng và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp

Chú trọng công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã ... Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của chủ doanh nghiệp và người lao động về vai trò, vị trí của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận trong việc thành lập và duy trì hoạt động của chi bộ Đảng tại doanh nghiệp. Đẩy mạnh phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp tư nhân gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và hiệu quả lãnh đạo thực chất, tránh hình thức, hành chính hóa. Thực hiện tốt phương châm “ở đâu có lao động, ở đó có tổ chức Đảng hoặc tổ chức chính trị - xã hội”, từng bước mở rộng phạm vi ảnh hưởng của tổ chức Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân, góp phần khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. 100% tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.5. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục đẩy mạnh, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ với quyết tâm chính trị cao, trong đó phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài, phát hiện, xử lý là quan trọng. Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra tổ chức Đảng cơ sở, Ủy ban kiểm tra phường trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, đặc biệt là trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Chú trọng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng gắn với kiểm tra, giám sát đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý, người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; tập trung kiểm tra, giám sát các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; việc thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương; quy định về những điều đảng viên không được làm; công tác cán bộ; việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý đất đai, tài nguyên môi trường, đầu tư, những vấn đề nổi cộm, dư luận bức xúc, quan tâm... Tập trung kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập bảo đảm thực chất, công khai, minh bạch.

2. Phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng

2.1. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thường tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, yêu quê hương, đất nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, niềm tin, ý chí tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc góp phần phát huy quyền làm chủ và trí tuệ của nhân dân.

2.2. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tích cực vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; chủ động kiến nghị với người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, giải quyết những vấn đề bức xúc và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc.

2.3. Đẩy mạnh thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Tăng cường công tác phối hợp thực hiện công tác tiếp dân; công tác tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị chính đáng, hợp pháp, khiếu nại, tố cáo của công dân và những vấn đề Nhân dân quan tâm, dư luận bức xúc; tăng cường công khai, thông tin về kết quả giám sát, phản biện xã hội và kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân góp phần xây dựng đồng thuận trong xã hội.

2.4. Tập chung lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về “Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”, “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

3. Đẩy mạnh phát huy vai trò trung tâm trong liên kết vùng phát triển nông nghiệp xanh, bền vững; phát triển nông, lâm nghiệp góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống nhân dân kết hợp phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, an toàn, hữu cơ, tuần hoàn để nâng cao giá trị sản xuất, bảo vệ môi trường sinh thái.

3.1. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp để sử dụng có hiệu quả tiềm năng đất đai, lao động và nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ theo hướng xanh, đa dạng sinh học và bền vững. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về vai trò, lợi ích của kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất tuần hoàn trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi. Tăng cường xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản an toàn theo chuỗi giá trị.

Đẩy mạnh xây dựng, giữ vững và phát triển thương hiệu để nâng cao giá trị sản xuất, thu nhập cho hộ nông dân và doanh nghiệp.

3.2. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc trưng, chất lượng cao (chè, sữa, quả, rau, hoa,...) và các sản phẩm OCOP mang thương hiệu “Mộc Châu” để tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

3.3. Duy trì chăn nuôi đàn bò sữa ứng dụng công nghệ cao, bảo vệ môi trường theo Luật Chăn nuôi gắn với xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm sữa; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi tập trung quy mô trang trại, nông hộ theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao gắn với doanh nghiệp, hợp tác xã và xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ở khu vực.

3.4. Quản lý bảo vệ diện tích rừng hiện có; thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển lâm nghiệp bền vững, công tác bảo vệ và phát triển rừng và phát triển bền vững 3 loại rừng.

3.5. Tăng cường sự lãnh đạo trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình đô thị văn minh theo chỉ đạo của Tỉnh và Chính phủ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện chương trình xây dựng Đô thị văn Minh theo quan điểm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”; “Huy động nội lực là chủ yếu; hỗ trợ của doanh nghiệp là quan trọng; đầu tư của nhà nước là cần thiết”, “Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ” trong đầu tư hạ tầng.

3.6. Tổ chức rà soát, điều chỉnh vùng không được phép chăn nuôi theo quy hoạch, thực hiện di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phát triển thương mại, dịch vụ, công nghiệp. đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển gắn với thực hiện cơ cấu lại đầu tư công; Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, tài sản công ngân sách và hoạt động tín dụng, ngân hàng.

4.1. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, định hướng phát triển hạ tầng thương mại phường theo Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục thu hút đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại theo hướng đồng bộ, hiện đại gắn với đặc điểm riêng về văn hóa - xã hội của phường. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý hạ tầng thương mại, hỗ trợ phát triển thương mại điện tử. Tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp, HTX sản xuất, chế biến và các nhà phân phối đơn vị xuất, nhập khẩu phục vụ hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, nhất là sản phẩm nông sản địa phương.

4.2. Đẩy mạnh kết nối tiêu thụ sản phẩm, chuỗi giá trị và xuất khẩu làm động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương. Tiếp tục duy trì các sản phẩm xuất khẩu có lợi thế cạnh tranh, đồng thời từng bước phát triển các sản phẩm xuất khẩu qua chế biến, có giá trị gia tăng cao hơn.

4.3. Tập trung đầu tư công, hình thành cơ cấu đầu tư công hợp lý, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư công trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân thanh toán, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Điều hành linh hoạt, hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công hàng năm theo hướng trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, bám sát vào khả năng cân đối các nguồn vốn, trong đó quan tâm đầu tư vào các ngành, lĩnh vực then chốt, tạo đột phá, các dự án tạo động lực lan tỏa, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý đầu tư và xây dựng theo hướng hợp lý, phù hợp với các quy định hiện hành, phát huy tính chủ động trong quản lý đầu tư công; đồng thời gắn với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung đã phân cấp.

4.4. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, tổ chức giới thiệu, quảng bá về tiềm năng, lợi thế của địa phương với các nhà đầu tư trong và ngoài nước; giới thiệu các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư, tập trung kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm, nhất là các dự án thuộc lĩnh vực mà phường có lợi thế so sánh lớn như: Du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến... Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch theo hướng đồng bộ.

4.5. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, thực hiện chính sách bồi dưỡng nguồn thu ổn định, bền vững; tăng cường khai thác nguồn thu mới, để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó ưu tiên tăng đầu tư xã hội và tạo đà cho bước phát triển các năm tiếp theo. Giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, bảo đảm chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế, thực hiện tốt nhiệm vụ an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tích cực, thúc đẩy thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cải cách hành chính nâng cao chất lượng dịch vụ công.

4.6. Tăng cường công tác quản lý, triển khai thực hiện tốt Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; Quy hoạch phân khu đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4.7. Tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là các dự án chỉnh trang đô thị, các dự án phòng chống bão lũ; các dự án chỉnh trang đô thị, làm đường giao thông... Tập trung phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai các hạng mục trong dự án Hạ tầng khung Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu. Đầu tư cải tạo, nâng cấp các đoạn tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường vành đai đô thị các công trình giao thông kết nối vùng phụ cận, nâng cấp, cải tạo đối với các tuyến đường khu vực và đường nội bộ kết nối các khu, điểm du lịch trong phường.

4.8. Tập trung đầu tư các công trình phát triển kết cấu hạ tầng để bảo vệ môi trường như đầu tư các công trình xử lý nước thải tập trung, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải.

5. Quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ cảnh quan sinh thái; phát triển thương mại – dịch vụ, kinh tế hộ gia đình và kinh tế hợp tác

5.1. Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân về bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế xanh, bền vững; hình thành thiết chế văn hóa, đạo đức, ứng xử thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia hoạt động thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải.

5.2. Thực hiện tốt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 theo kế hoạch đã được phê duyệt. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất, ngăn chặn tình trạng sử dụng đất lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất, kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm các vi phạm, tranh chấp, lấn chiếm đất. Thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản; xây dựng cơ chế để đẩy mạnh việc khai thác nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Quản lý các dự án khai thác tài nguyên nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái.

5.3. Đẩy mạnh phát triển hệ thống thương mại – dịch vụ đô thị theo hướng văn minh, hiện đại và đáp ứng yêu cầu dân sinh. Khuyến khích phát triển chuỗi cửa hàng tiện ích, dịch vụ logistics nhỏ gọn và điểm giới thiệu – bán sản phẩm đặc sản của địa phương.

5.4. Tập trung phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường trọng tâm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 20/4/2022 của Ban chấp hành Trung ương cụ thể: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch để doanh nghiệp và hộ kinh doanh tiếp cận thị trường, đất đai, vốn và thông tin. Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh cá thể, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới mô hình sản xuất, dịch vụ gắn với tiềm năng của địa phương. Tạo môi trường đầu tư - kinh doanh minh bạch, thuận lợi, công bằng, thúc đẩy ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin về hội nhập quốc tế, giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận các tiêu chuẩn, xu hướng tiêu dùng, thương mại, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm địa phương theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ chính trị tại Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế cá thể, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ sửa chữa, vận tải, du lịch – nhà hàng. Hỗ trợ thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể, phấn đấu giai đoạn 2025–2030 thành lập mới ít nhất 30 doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn.

6. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng sống Nhân dân

6.1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con

người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” với Kết luận số 335-KL/TU ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc Phê duyệt Đề án “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Sơn La giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững*”; Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao quần chúng tại tổ dân phố, trường học, cơ quan, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và gắn kết cộng đồng. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số; duy trì các câu lạc bộ văn nghệ, dân vũ, bảo tồn các lễ hội, trò chơi dân gian tại địa bàn dân cư. Đầu tư, nâng cấp thiết chế văn hóa cơ sở; mỗi tổ dân phố có ít nhất một điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, giáo dục truyền thống, lan tỏa hình ảnh địa phương.

6.2. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; tăng cường giải pháp để nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, chất lượng các cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đạt chuẩn theo quy định. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho giáo viên, học sinh; làm tốt công tác an sinh xã hội, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, hội nhập quốc tế trong giáo dục; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*”. Triển khai mô hình “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn Phường để giúp nhân dân có điều kiện tiếp cận công nghệ, có thể nắm bắt và làm chủ công nghệ số.

6.3. Giải quyết tốt các vấn đề về lao động và việc làm; Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nhân lực, cán bộ quản lý giỏi và công nhân lành nghề, nhất là cán bộ quản lý đô thị; có giải pháp hiệu quả để thu hút trí thức trẻ về công tác trên địa bàn. Tăng cường liên kết đào tạo nghề - giới thiệu việc làm - hỗ trợ sinh kế phù hợp với điều kiện từng hộ dân sau chuyển đổi, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển.

6.4. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác khám, chữa bệnh. Thực hiện hiệu quả các chương trình y tế dự phòng, khám sức khỏe định kỳ, phòng chống dịch bệnh; phấn đấu đến năm 2030, 95% người dân tham gia bảo hiểm y tế. Triển khai hiệu quả mô hình “*Bác sĩ gia đình*”.

7. Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch theo hướng xanh, bền vững

7.1. Tập trung phát triển nhiều sản phẩm du lịch độc đáo tạo sức thu hút khách trong nước và quốc tế, trong đó chú trọng phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, lịch sử, nghỉ dưỡng, du lịch chuyên đề gắn với bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường, bản sắc và các giá trị văn hóa của địa phương. Khai thác hợp lý nguồn lực phát triển du lịch theo hướng bền vững, xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch theo quy hoạch đã được phê duyệt;

Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng trọng tâm, trọng điểm; thúc đẩy tăng trưởng khách du lịch quốc tế và nội địa cả về số lượng và chất lượng. *Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối, hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch; ứng dụng công nghệ hiện đại vào phát triển các phần mềm, tiện ích thông minh hỗ trợ công tác quản lý và phục vụ khách du lịch.*

7.2. Tiếp tục bảo tồn, phát huy có hiệu quả giá trị di sản văn hoá vật thể, phi vật thể thành các sản phẩm du lịch, các điểm đến phục vụ du lịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch dựa trên tài nguyên thiên nhiên: Các khu nghỉ dưỡng, cảnh quan (*khu đồi chè, đồng cỏ, thung lũng mặn, đồi hoa theo mùa*), nghỉ tại trang trại,...; dựa trên tài nguyên nhân văn như: lễ hội, ẩm thực, không gian văn hoá của các dân tộc trên địa bàn. Tăng cường giới thiệu, quảng bá về tài nguyên, tiềm năng, lợi thế, du lịch Thảo Nguyên tại các hội nghị, hội thảo, hội chợ du lịch trong và ngoài tỉnh; trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, tỉnh và trung ương, đặc biệt là kết nối các KOL, KOC trong quảng bá du lịch Thảo Nguyên và khu vực.

8. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số

8.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các định hướng lớn của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số ***mà trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*** Quan tâm đầu tư xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, hạ tầng thông tin, viễn thông. Đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các bản; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, tăng nhanh tỷ lệ người sử dụng internet, phấn đấu đến năm 2030 đạt từ 75% trở lên sử dụng mạng 5G....

8.2. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị để triển khai thực hiện chuyển đổi số; Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đến với mọi đối tượng; thực hiện kết nối hỗ trợ các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính

9.1. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của HĐND, đảm bảo cho HĐND thực hiện tốt vai trò và chức năng, đặc biệt trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu HĐND, giám sát thực hiện Nghị quyết HĐND;

9.2. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tiếp tục chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, linh hoạt trong điều hành, tăng cường công tác kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; phối hợp đồng bộ, bảo đảm công việc vận hành thông suốt, có hiệu quả, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã đề ra trong nhiệm kỳ 2025-2030. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tiếp tục cải cách, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm tinh gọn, chất lượng, hoạt động hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

9.3. Tăng cường lãnh đạo tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo Chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ. Tập trung đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực; triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử, hiện đại hóa nền hành chính; trang bị đầy đủ cơ sở hạ tầng, đảm bảo đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền hiệu lực, hiệu quả, kiến tạo và phục vụ Nhân dân.

9.4. Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 hướng đến 100% dịch vụ công phổ biến được cung cấp trực tuyến.

10. Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ phường vững mạnh toàn diện, triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường

10.1. Tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. Tiếp tục lãnh đạo quán triệt, triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

10.2. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, quân sự địa phương gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở gắn với xây dựng thế trận lòng dân. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; nâng cao chất lượng học tập, huấn luyện, diễn tập.

10.3. Chú trọng bảo đảm công tác bảo vệ an ninh, trật tự, an ninh nội bộ; thực hiện tốt công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường chuyển hóa, xây dựng phường không có ma túy.

10.4. Tăng cường, mở rộng, làm sâu sắc thêm công tác đối ngoại đảng, ngoại giao chính quyền, đối ngoại Nhân dân để bảo đảm ổn định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Với tinh thần đoàn kết dân chủ, trách nhiệm, sáng tạo, phát triển; Đảng bộ chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Thảo Nguyên tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh đoàn kết các dân tộc, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn thách thức và sử dụng có hiệu quả tiềm năng, lợi thế, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030, xây dựng phường Thảo Nguyên thành đô thị xanh, bền vững.

Trên đây là báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ phường Thảo Nguyên trình Đại hội Đảng bộ phường Thảo Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Đại biểu dự Đại hội lần thứ I,
- Lưu (Hồ sơ Đại hội, Văn phòng Đảng ủy).

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Trần Dân Khôi